

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày 21 tháng 3 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đẩu và ông Nguyễn Đình Cát.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo, kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 03 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Viết P, Sinh ngày: 23 tháng 3 năm 1995 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; ĐKKHKT: Khối V, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Số nhà A, ngõ A, đường Đ, khối V, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hồ Viết H, sinh năm 1966 và con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; Vợ: Nguyễn Thị Quỳnh A (đã ly hôn) và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2023 cho đến ngày 06/12/2023. Hiện đang tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Cao Q, sinh năm 2007; Trú tại: khối A, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của anh Trần Cao Q; Bà Cao Thị T1, sinh năm 1969; Trú tại: khối B, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6 năm 2023, do cần tiền giải quyết công việc cá nhân nên Trần Cao Q đã nhiều lần vay tiền của Hồ Viết P với lãi suất cao từ 11.500 đồng/1 triệu đồng/1 ngày đến 50.000 đồng/1 triệu đồng/1 ngày tương đương lãi suất từ 419,8%/1 năm đến 1825%/1 năm để thu lợi bất chính, cụ thể như sau:

* Khoản vay thứ nhất: Vào ngày 12/6/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Với khoản vay này, P cho Q vay từ ngày 12/6/2023 đến ngày 15/6/2023 (04 ngày) với lãi suất 17.500 đồng/1 triệu đồng/1 ngày tương đương 638,8%/1 năm. Đến ngày 15/6/2023, anh Q đã trả cho P đủ số tiền gốc 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lãi.

Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi suất mà P được hưởng đối với khoản vay này là 10.959 đồng (Mười nghìn chín trăm năm mươi chín đồng), P đã thu lợi bất chính số tiền là 339.041 đồng (Ba trăm ba mươi chín nghìn không trăm bốn mươi một đồng).

* Khoản vay thứ hai: Vào ngày 16/6/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Với khoản vay này, P cho anh Q vay từ ngày 16/6/2023 đến ngày 26/6/2023 (11 ngày) với lãi suất 22.700 đồng/1 triệu đồng/1 ngày tương đương 828.6%/1 năm. Ngày 20/6/2023, Q trả cho P số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền lãi. Đến ngày 26/6/2023, Q đã trả cho P đủ số tiền gốc 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi suất mà P được hưởng đối với khoản vay này là 60.274 đồng (Sáu mươi nghìn hai trăm bảy mươi tư đồng), P đã thu lợi bất chính số tiền là 2.439.726 đồng (Hai triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

* Khoản vay thứ ba: Vào ngày 27/6/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Với khoản vay này, P cho anh Q vay từ ngày 27/6/2023 đến ngày 16/9/2023 (82 ngày) với lãi suất 11.585 đồng/1 triệu đồng/1 ngày tương đương 422.9%/1 năm. Ngày 29/6/2023 và 01/8/2023, Q lần lượt trả cho P 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) và 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) tiền lãi. Đến ngày 16/9/2023, Q đã trả cho P đủ số tiền gốc 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và thêm 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tiền lãi. Tổng số tiền lãi Q đã trả cho P là 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi suất mà P được hưởng đối với khoản vay này là 449.315 đồng (Bốn trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm mười lăm đồng), P đã thu lợi bất chính số tiền là 9.050.685 đồng (Chín triệu không trăm năm mươi nghìn sáu trăm tám mươi lăm đồng).

* Khoản vay thứ tư: Vào ngày 05/7/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Với khoản vay này, P cho Q vay từ ngày 05/7/2023 đến ngày 08/7/2023 (04 ngày) với lãi suất 25.000 đồng/1 triệu đồng/1 ngày tương đương 912,5%/1 năm. Ngày 07/7/2023, Quyền trả cho P đủ số tiền gốc 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Đến ngày 08/7/2023, anh Q đã trả cho P 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tiền lãi.

Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi suất mà P được hưởng đối với khoản vay này là 10.959 đồng (Mười nghìn chín trăm năm mươi chín đồng), P đã thu lợi bất chính số tiền là 489.041 đồng (Bốn trăm tám mươi chín nghìn không trăm bốn mươi một đồng).

* Khoản vay thứ năm: Vào ngày 08/7/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Với khoản vay này, P cho Q vay từ ngày 08/7/2023 đến ngày 13/7/2023 (06 ngày) với lãi suất 20.833 đồng/1 triệu đồng/1 ngày tương đương 760,4%/1 năm. Đến ngày 13/7/2023, Q đã trả cho P đủ số tiền gốc 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) và 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền lãi. Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi suất mà P được hưởng đối với khoản vay này là 26.301 đồng (hai mươi sáu nghìn ba trăm lẻ một đồng), P đã thu lợi bất chính số tiền là 973.699 đồng (chín trăm bảy mươi ba nghìn, sáu trăm chín mươi chín đồng).

* Khoản vay thứ sáu: Vào ngày 14/7/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Với khoản vay này, P cho Q vay từ ngày 14/07/2023 đến ngày 19/7/2023 (06 ngày) với lãi suất 50.000 đồng/1 triệu đồng/1 ngày tương đương 1825%/năm. Ngày 19/7/2023, anh Q trả cho P 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền lãi và xin sau vài ngày sẽ trả tiền gốc thì P đồng ý. Đến ngày 01/8/2023 thì Q mới trả đủ số tiền gốc 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) cho P.

Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi suất mà P được hưởng đối với khoản vay này là 32.877 đồng (Ba mươi hai nghìn tám trăm bảy mươi bảy đồng), P đã thu lợi bất chính số tiền là 2.967.123 đồng (Hai triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm hai mươi ba đồng).

* Khoản vay thứ bảy: Vào ngày 01/8/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Với khoản vay này, P cho Q vay từ ngày 01/8/2023 đến ngày 16/9/2023 (47 ngày) với lãi suất 12,765 đồng/1 triệu đồng/ngày tương đương 465,9%/năm. Vào các ngày 19/8/2023 Q trả trước cho P tiền lãi lần lượt là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng); ngày 26/8/2023 trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) và 05/9/2023 trả 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Đến ngày 16/9/2023, Trần Cao Q đã trả cho P đủ số tiền gốc 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và thêm 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền lãi. Tổng số tiền lãi Q đã trả cho P là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi suất mà P được hưởng đối với khoản vay này là 257.534 đồng (Hai trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm ba mươi tư đồng), P đã thu lợi bất chính số tiền là 5.742.466 đồng (Năm triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng).

* Khoản vay thứ tám: Vào ngày 04/8/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Với khoản vay này, P cho Q vay từ ngày 04/8/2023 đến ngày 06/8/2023 (03 ngày) với lãi suất 33.333 đồng/1 triệu đồng tương đương 1216,7%/năm. Đến ngày 06/8/2023, Q đã trả cho P đủ số tiền gốc 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tiền lãi suất. Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi suất mà P được hưởng đối với khoản vay này là 8.219 đồng (Tám nghìn hai trăm mười chín đồng), P đã thu lợi bất chính số tiền là 491.781 đồng (Bốn trăm chín mươi một nghìn bảy trăm tám mươi một đồng).

* Khoản vay thứ chín: Vào ngày 08/8/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Với khoản vay này, P cho Q vay từ

ngày 08/8/2023 đến ngày 11/8/2023 (04 ngày) lãi suất 25.000 đồng/1 triệu đồng/ngày tương đương 912.5% năm. Đến ngày 11/8/2023, Q đã trả cho P đủ số tiền gốc 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) và 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) tiền lãi.

Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi suất mà P được hưởng đối với khoản vay này là 15.342 đồng (Mười lăm nghìn ba trăm bốn mươi hai đồng), P đã thu lợi bất chính số tiền là 684.658 đồng (Sáu trăm tám mươi tư nghìn sáu trăm năm mươi tám đồng).

* Khoản vay thứ mười: Vào ngày 11/8/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Với khoản vay này, P cho Q vay từ ngày 11/8/2023 đến ngày 16/9/2023 (37 ngày) với lãi suất 16.216 đồng/1 triệu đồng/ngày tương đương 591.9%/năm. Đến ngày 16/9/2023, Q đã trả cho P đủ số tiền gốc 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tiền lãi suất.

Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi suất mà P được hưởng đối với khoản vay này là 202.740 đồng (Hai trăm linh hai nghìn bảy trăm bốn mươi đồng), P đã thu lợi bất chính số tiền là 5.797.260 đồng (Năm triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn hai trăm sáu mươi đồng).

* Khoản vay thứ mười một: Vào ngày 19/9/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Với khoản vay này, P cho Q vay từ ngày 19/9/2023 đến ngày 03/10/2023 (15 ngày) với lãi suất 33.333 đồng/1 triệu đồng/ngày tương đương 1216.7%/năm. Đến ngày 03/10/2023, Q đã trả cho P đủ số tiền gốc 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền lãi suất.

Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi suất mà P được hưởng đối với khoản vay này là 82.192 đồng (Tám mươi hai nghìn một trăm chín mươi hai đồng), P đã thu lợi bất chính số tiền là 4.917.808 đồng (Bốn triệu chín trăm mười bảy nghìn tám trăm linh tám đồng).

* Khoản vay thứ mười hai: Vào ngày 20/9/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Với khoản vay này, P cho Q vay từ ngày 20/9/2023 đến ngày 14/10/2023 với lãi suất 16.000 đồng/1 triệu đồng/ngày tương đương 584.0%/năm. Đến ngày 14/10/2023, Q đã trả cho P số tiền gốc 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) và 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) tiền lãi suất.

Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi suất mà P được hưởng đối với khoản vay này là 136.986 đồng (Một trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng), P đã thu lợi bất chính số tiền là 3.863.014 đồng (Ba triệu tám trăm sáu mươi ba nghìn không trăm mười bốn đồng). Số tiền gốc 3.000.000 đồng thì Trần Cao Q nợ P chưa trả và P không tính lãi đối với số tiền này.

* Khoản vay thứ mười ba: Vào ngày 04/10/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 5.900.000 đồng (Năm triệu chín trăm nghìn đồng). Với khoản vay này, P cho Q vay từ ngày 04/10/2023 đến ngày 16/10/2023 (13 ngày) với lãi suất 14.341 đồng/1 triệu đồng/ngày tương đương 523.4 %/năm. Đến ngày

16/10/2023, Q đã trả cho P đủ số tiền gốc 5.900.000 đồng (Năm triệu chín trăm nghìn đồng) và 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng) tiền lãi suất.

Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi suất mà P được hưởng đối với khoản vay này là 42.027 đồng (Bốn mươi hai nghìn không trăm bảy mươi hai đồng), P đã thu lợi bất chính số tiền là 1.057.973 đồng (Một triệu không trăm năm mươi bảy nghìn chín trăm bảy mươi ba đồng).

* Khoản vay thứ mười bốn: Vào ngày 21/9/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Trước khi vay hai bên thống nhất với nhau lãi suất 11.500 đồng/1 triệu đồng/ngày tương đương 419,8%/năm. Ngày 03/10/2023, Q trả đủ cho P số tiền gốc 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Đối với khoản vay này P không thu tiền lãi của Q.

* Khoản vay thứ mười lăm: Vào ngày 05/10/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Hai bên thống nhất lãi suất 11.500 đồng/1 triệu đồng/ngày tương đương 419,8%/năm. Với khoản vay này, Trần Cao Q chưa trả tiền gốc và tiền lãi suất cho P.

* Khoản vay thứ mười sáu: Vào ngày 07/10/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Hai bên thống nhất với lãi suất 11.500 đồng/1 triệu đồng/ngày tương đương 419,8%/năm. Với khoản vay này, Trần Cao Q chưa trả tiền gốc và tiền lãi suất cho P.

* Khoản vay thứ mười bảy: Vào ngày 16/10/2023, Hồ Viết P cho anh Trần Cao Q vay số tiền 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng). Hai bên thống nhất với lãi suất 11.500 đồng/1 triệu đồng/ngày tương đương 419,8%/năm. Với khoản vay này, Trần Cao Q chưa trả tiền gốc và tiền lãi suất cho P.

* Khoản vay thứ mười tám: Vào ngày 23/10/2023, Hồ Viết P cho Trần Cao Q vay số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Hai bên thống nhất với lãi suất 11.500 đồng/1 triệu đồng/ngày tương đương 419,8%/năm. Với khoản vay này, Trần Cao Q chưa trả tiền gốc và tiền lãi suất cho P.

* Khoản vay thứ mười chín: Vào ngày 28/10/2023, Hồ Viết P cho anh Trần Cao Q vay số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Hai bên thống nhất với lãi suất 11.500 đồng/1 triệu đồng/ngày tương đương 419,8%/năm. Với khoản vay này, Trần Cao Q chưa trả tiền gốc và tiền lãi suất cho P.

Quá trình cho vay tiền, trả tiền lãi suất thì P và Q giao dịch và thanh toán bằng hình thức chuyển khoản. Quyền sử dụng Ngân hàng thương mại cổ phần Q2 (Viết tắt là MB), số tài khoản 0901742007, mang tên Trần Cao Q và Ngân hàng thương mại cổ phần S (viết tắt là S1), số tài khoản 0343518936, mang tên Nguyễn Xuân C, sinh năm 2004, trú tại phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An (là bạn của Q), Quyền mượn của C để thực hiện giao dịch. P sử dụng tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần N (viết tắt là V), số tài khoản 1022292295, mang tên Hồ Viết P và Ngân hàng V, số tài khoản 1030050280 mang tên Hồ Viết Q1, sinh năm 1991, trú tại khối V, phường H, thành phố V (là anh trai ruột của P), P mượn tài khoản của Q1 để thực hiện giao dịch.

* Từ khoản vay thứ nhất đến khoản vay thứ mười ba, số tiền Trần Cao Q vay của Hồ Viết P là 105.900.000 đồng (Một trăm linh năm triệu chín trăm nghìn đồng). Quyền đã trả số tiền gốc là 102.900.000 đồng (Một trăm linh hai

triệu chín trăm nghìn đồng) còn 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền gốc chưa trả cho P. Tổng số tiền lãi suất từ khoản vay thứ nhất đến khoản vay thứ mười ba, Q đã trả cho P là 40.150.000 đồng (Bốn mươi triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Theo quy định của Bộ luật dân sự, số tiền lãi mà P được hưởng đối với mười ba khoản vay này là 1.335.726 đồng (Một triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng). P đã thu lợi bất chính số tiền là 38.814.274 đồng (Ba mươi tám triệu tám trăm mười bốn nghìn hai trăm bảy mươi tư đồng).

* Đối với khoản vay thứ mười bốn ngày 21/9/2023, Q vay P với số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) thì P không lấy tiền lãi của Q. Từ khoản vay thứ mười lăm đến khoản vay thứ mười chín, số tiền anh Q vay của P là 77.000.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu đồng) thì Q chưa trả tiền gốc và tiền lãi cho P. Đến ngày 28/10/2023, sau khi tính tổng tiền gốc mà Q vay là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) thì P nhắn tin qua Zalo yêu cầu Q phải viết giấy biên nhận tiền (Giấy vay tiền) rồi yêu cầu Quyền chụp hình gửi qua zalo cho P. Sau đó, P đến nhà Q lấy giấy biên nhận tiền trên và mang về nhà cất giữ. P đã tính tiền lãi suất mà Q còn nợ P đến ngày 03/11/2023 của các khoản vay chưa trả tiền gốc tổng là 24.000.000 đồng (Hai mươi tư triệu đồng) và giảm cho Q 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) còn 23.800.000 đồng (Hai mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng). Do không trả được tiền lãi suất nên P yêu cầu Q trả lại số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) gốc đã vay và P không lấy tiền lãi đối với số tiền này. Hiện tại, Q chưa trả số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) cho P. Do P tự nguyện không thu lãi đối với số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) nên không xem xét truy cứu trách nhiệm đối với hành vi này.

* Việc thu giữ vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, dung lượng 64GB, số máy: MWHH2J/A, số IMEI: 353922107621730, bên trong lắp số thuê bao 0971.924.777, đã qua sử dụng;

- 01 (một) giấy biên nhận tiền mang tên Trần Cao Q, sinh năm 2007, trú tại số E, đường N, phường Q, thành phố V nhận tiền của anh Hồ Viết P với số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) vào ngày 28/10/2023

- 01 (một) giấy biên nhận tiền mang tên Trần Cao Q, sinh năm 2007, trú tại khối A, phường Q, thành phố V nhận tiền của anh Hồ Viết P với số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngày 09/6/2023.

Trong quá trình điều tra, bị can Hồ Viết P đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

Cáo trạng số 61/CT-VKS-TPV ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố để xét xử Hồ Viết P về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, giữ nguyên tội danh đã truy tố, đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 điều 201; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt Hồ Viết P từ 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) đến 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng);

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh thu giữ của bị cáo; Truy thu sung quỹ nhà nước tại Hồ Viết P số tiền 102.900.000 đồng (Một trăm linh hai triệu chín trăm nghìn đồng) tiền vay gốc và 1.335.726 đồng (Một triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng) là khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm; Truy thu sung quỹ nhà nước tại anh Trần Cao Q số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) là khoản tiền vay gốc còn lại chưa trả cho P; Buộc bị cáo Hồ Viết P phải trả lại cho anh Trần Cao Q số tiền 38.814.274 đồng (Ba mươi tám triệu tám trăm mười bốn nghìn hai trăm bảy mươi tư đồng) là khoản tiền lãi trên mức lãi suất 20%/năm mà bị cáo thu lợi bất chính từ người vay.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Viết P đồng ý với nội dung Cáo trạng, luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Cao Q và đại diện theo pháp luật của anh Q là bà Cao Thị Thanh v mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo trả lại số tiền thu lợi bất chính cho anh Trần Cao Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Viết P thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 6 năm 2023 đến tháng 10 năm 2023, trên địa bàn thành phố V, Nghệ An, Hồ Viết P đã nhiều hành vi cho Trần Cao Q vay tổng số tiền 105.900.000 đồng (Một trăm linh năm triệu chín trăm nghìn đồng) với lãi suất cao từ 422,9 %/năm đến 1825 %/năm, thu số tiền lãi là 40.150.000 đồng (Bốn mươi triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) và thu lợi bất chính số

tiền 38.814.274 đồng (Ba mươi tám triệu tám trăm mười bốn nghìn hai trăm bảy mươi tư đồng).

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố bị cáo về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” được quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người vay tài sản, mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái nhưng vì ham lợi nên bị cáo đã cho người khác vay để hưởng số tiền lãi vượt quá lãi suất quy định. Đây là hành vi trái pháp luật, đáng lên án. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

Tuy nhiên, xét tình tiết giảm nhẹ thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng... nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo được hưởng mức hình phạt tiền như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh là có căn cứ, cần chấp nhận thể hiện sự khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước; Đối với 02 giấy vay tiền thu giữ được lưu vào hồ sơ vụ án.

Bị cáo cho anh Trần Cao Q vay tổng cộng là 197.900.000 đồng. Trong đó bị cáo sử dụng 105.900.000 đồng để cho vay lãi nặng với lãi suất vượt quá 05 lần lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự. Hiện nay anh Q đã trả cho bị cáo 102.900.000 đồng và còn nợ 3.000.000 đồng tiền nợ gốc. Đây là số tiền được xác định là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước, cụ thể cần truy thu từ bị cáo số tiền 102.900.000 đồng và truy thu từ anh Trần Cao Q số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Số tiền lãi 1.335.726 đồng tương ứng với mức lãi suất 20%/năm bị cáo thu từ anh Q là khoản tiền phát sinh từ tội phạm mà Q đã trả cho P nên cũng cần truy thu sung quỹ nhà nước từ bị cáo. Như vậy tổng cộng, truy thu từ bị cáo 104.235.726 đồng (Một trăm linh tư triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng) để sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền lãi 38.814.274 đồng bị cáo thu từ anh Q là khoản tiền lãi tương ứng với mức lãi suất vượt quá 20%/năm. Đây là khoản tiền mà người phạm tội thu lợi bất chính của người vay nên cần buộc bị cáo trả lại cho người vay tiền.

Đối với số tiền 87.000.000 đồng bị cáo cho anh Q vay nhưng không thu lãi nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự. Trong số tiền này, anh Q đã trả cho bị cáo được 10.000.000 đồng. Còn lại 77.000.000 đồng bị cáo đã cộng

3.000.000 đồng từ số tiền vay ngày 20/9/2023 nhưng chưa trả để viết giấy biên nhận tiền 80.000.000 đồng. Đối với số tiền 80.000.000 đồng này, anh Q bị truy thu 3.000.000 đồng, còn lại 77.000.000 đồng là giao dịch dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này. Nếu có yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[2.5]. Trong vụ án này, theo lời khai của Hồ Viết P mượn tài khoản Hồ Viết Q1 chuyển tiền cho Trần Cao Q và Trần Cao Q có nhờ tài khoản của Nguyễn Xuân C để thực hiện giao dịch với P. Quá trình điều tra xác định anh C và anh Q không biết việc P cho vay lãi nặng nên anh C và anh Hồ Viết Q1 không phạm tội.

[2.6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 điều 201; điểm i, s khoản 1; điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Viết P: Phạt tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh thu giữ của bị cáo Hồ Viết P.

- Truy thu sung quỹ nhà nước tại Hồ Viết P số tiền 104.235.726 đồng (Một trăm linh tư triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng).

- Truy thu sung quỹ nhà nước tại anh Trần Cao Q số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

- Buộc bị cáo Hồ Viết P phải trả lại cho anh Trần Cao Q số tiền 38.814.274 đồng (Ba mươi tám triệu tám trăm mười bốn nghìn hai trăm bảy mươi tư đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hồ Viết P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Anh Trần Cao Q và bà Cao Thị Thanh v mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Vinh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh;
- Chi cục THADSTP Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP Vinh;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường Hưng Bình;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Thanh Hương